

*Bản án số: 68/2024/HNGĐ-ST
Ngày 26 tháng 9 năm 2024
V/v: Ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Công Thanh**
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1/ Ông **Nguyễn Lai**
2/ Ông **Trịnh Lương Vượng**

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Hoài** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*** Bà **Trương Thị Dung** – Kiểm sát viên

Ngày 26/9/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 41/2024/TLST- HNGĐ ngày 08/3/2024 về việc “ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2024/QĐST-HNGĐ ngày 09/9/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hồng L** - Sinh năm: 1992; Địa chỉ nơi cư trú: thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Ông **Hoàng Trọng P** - Sinh năm: 1988; Địa chỉ nơi cư trú: thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/02/2024 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng L trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Hoàng Trọng P kết hôn ngày 28/11/2017 được Ủy ban nhân dân xã E’Đoal, huyện M, tỉnh Đắk Lắk cấp giấy chứng nhận kết hôn số 25 ngày 28/11/2017.

Trong quá trình chung sống hai bên không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn không thể giải quyết được, không tìm được sự chia sẻ và thấu hiểu lẫn nhau. Từ năm 2020 khi bắt đầu có con thì không hợp nhau về nhiều vấn đề, thường xuyên cãi nhau, tinh thần căng thẳng mệt mỏi, không ai muốn chạm mặt ai.

Do vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, không ai còn quan tâm, chia sẻ, yêu thương nên không thể hàn gắn tình cảm, bà cũng không còn tình cảm đối với ông P nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà L và ông P có 01 con chung là Hoàng Mẫn M, sinh ngày 04/5/2020. Sau khi ly hôn bà L yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu M, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản khi ly hôn: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Hoàng Trọng P đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Theo biên bản xác minh ngày 04/4/2024 tại Công an xã C ông Hoàng Trọng P có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn V, xã C, huyện C và hiện đang sinh sống tại địa phương.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm phát biểu ý kiến:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp về ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Hoàng Trọng P thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông P đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa ngày 09/9/2024, căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là có căn cứ.

[2] Về yêu cầu ly hôn: bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Hoàng Trọng P tự nguyện kết hôn với nhau năm 2017; được Ủy ban nhân dân xã E'Doal, huyện M, tỉnh Đắk Lắk cấp giấy chứng nhận kết hôn số 25 ngày 28/11/2017; đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa bà L và ông P phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do cuộc sống gia đình không có tiếng nói chung bất đồng quan điểm sống, lối sống. Từ khi có con chung thì mâu thuẫn xảy ra càng nhiều hơn do áp lực về kinh tế, áp lực về tinh thần. Sự việc kéo dài khiến đời sống hôn nhân không có hạnh phúc, không ai còn quan tâm chăm sóc cho nhau, việc hàn gắn hôn nhân không có kết quả, bà L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông P. Bà L xác định không còn tình cảm đối với ông P. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà L và ông P là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà L được ly hôn với ông Hoàng Trọng P.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà L và ông Hoàng Trọng P có 01 con chung là Hoàng Mẫn M, sinh ngày 04/5/2020, con khỏe mạnh bình thường không có nhược điểm về thể chất hoặc tinh thần, đang do bà trực tiếp nuôi dưỡng, bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Ông Hoàng Trọng P không đến Tòa làm việc nên không thể hiện ý kiến đồng ý hay phản đối trước yêu cầu của bà L, nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu của bà L là đúng với hoàn cảnh thực tế của các bên, phù hợp với đạo đức xã hội, nên chấp nhận.

[4] Về chia tài sản khi ly hôn: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án, ông Hoàng Trọng P vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết, sau này nếu có yêu cầu thì giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Bà L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ khoản 1, Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; Điều 207; Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Hồng L được ly hôn với ông Hoàng Trọng P.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Hoàng Mẫn M, sinh ngày 04/5/2020 cho bà Nguyễn Thị Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Bà L không yêu cầu ông Hoàng Trọng P phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Hoàng Trọng P được quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: bà Nguyễn Thị Hồng L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số BLTU/23/0007621 ngày 06/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, bà L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã EaM'Đoal, huyện Mđrắk;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Công Thành

